

Bản án số: 08/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 02 - 10 - 2018

“V/v Không công nhận quan hệ  
vợ chồng”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM PỒ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vàng Thị Dưa.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Chảo San On và ông Tao Văn Vinh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Ông Phùng Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 27/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2018 về việc không công nhận quan hệ vợ chồng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 20 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

+ **Nguyên đơn:** Sùng Thị M sinh năm: 1995.

Địa chỉ: Bản H, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên.

+ **Bị đơn:** Giàng A T, sinh năm: 1979;

Địa chỉ: Bản H, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên.

(Hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Yên Hạ, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La).

Tại phiên tòa vắng mặt các đương sự (Có lý do).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 04 tháng 7 năm 2018 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa chị Sùng Thị M trình bày:

Về Hôn nhân: Chị Sùng Thị M và anh Giàng A T chung sống với nhau vào năm 2011, có làm đám cưới theo phong tục tập quán địa phương, nhưng không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống với nhau thời gian đầu không có mâu thuẫn gì lớn, anh T cũng chịu khó làm ăn. Đến năm 2017 anh Giàng A T vi phạm pháp luật và đã bị Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện biên xử phạt

30 tháng tù tại bản án số 26/2017/HSST ngày 23/02/2017. Nay chị Sùng Thị M đề nghị Tòa án giải quyết không công nhận vợ chồng giữa chị và anh Giàng A T.

Về con chung: Có 02 con chung là Giàng A P sinh ngày 08/9/2012 và Giàng A C sinh ngày 19/8/2014. Chị M yêu cầu Tòa án xem xét giao cả 02 con chung cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành và không yêu cầu anh Giàng A T cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 26/7/2018 Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên đã ra Quyết định thu thập chứng cứ số 03/2018/QĐST- DS về việc tiến hành lấy lời khai của bị đơn Giàng A T tại Trại giam Yên Hạ, tỉnh Sơn La theo đơn yêu cầu thu thập chứng cứ của chị Sùng Thị M.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 14 tháng 8 năm 2018 tại Trại giam Yên Hạ của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La bị đơn T khai như sau:

*Về quan hệ hôn nhân:* Anh T thống nhất với lời khai của chị Sùng Thị M về quan hệ hôn nhân, thời gian chung sống như vợ chồng, về con chung. Trong quá trình chung sống với chị M, giữa anh chị không mâu thuẫn gì lớn. Đến năm 2016 anh T vi phạm pháp luật về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và đi chấp hành án phạt tù. Việc chị M yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên giải quyết không công nhận vợ chồng, anh Giàng A T không nhất trí với yêu cầu của chị Sùng Thị M.

*Về con chung:* Chị Sùng Thị M và anh Giàng A T có 02 con chung là Giàng A P sinh ngày 08/9/2012 và Giàng A C sinh ngày 19/8/2014. Anh T không đồng ý giao 02 con chung cho chị M nuôi dưỡng.

*Về tài sản chung và nợ chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

#### ***Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa:***

*Về tố tụng:* Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán đã tiến hành đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

*Về nội dung vụ án:* Căn cứ vào khoản 7 Điều 28, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 14, 15 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình; Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, tuyên không công nhận vợ chồng giữa chị Sùng Thị M và anh Giàng A T; Giao 02 con chung cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành và miễn án phí Dân sự sơ thẩm cho nguyên đơn.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] *Về tố tụng:* Đây là vụ án Hôn nhân gia đình chị Sùng Thị M khởi kiện yêu cầu được Tòa án không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị và anh Giàng

A T. Căn cứ quy định tại khoản 7 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; các đương sự đều cư trú tại huyện Nậm Pồ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện N. Nguyên đơn chị M có đơn xin xử vắng mặt, có xác nhận của chính quyền địa phương. Bị đơn anh T đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Yên Hạ, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và đồng ý xử vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của các đương sự tại phiên tòa phù hợp với quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228/BLTTDS xét xử vắng mặt đối với các đương sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Sùng Thị M và anh Giàng A T chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2011, nhưng không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống, tuy có đầy đủ điều kiện kết hôn nhưng không đăng ký kết hôn. Theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân và Gia đình "*Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng...*". Do đó, quan hệ hôn nhân giữa hai anh chị không được pháp luật công nhận là vợ chồng. Xét yêu cầu không công nhận vợ chồng của chị M thấy phù hợp với quy định của Luật Hôn nhân và gia đình hiện hành, cần được chấp nhận. Căn cứ Điều 14 LHNGĐ; Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Sùng Thị M và anh Giàng A T.

[3] *Về nuôi con chung*: Chị M và anh T có 02 con chung chưa thành niên. Xét yêu cầu được nuôi con của các đương sự thấy: Chị M có yêu cầu được nuôi cả 02 con chung đến trưởng thành và không yêu cầu anh T cấp dưỡng. Bị đơn anh T không đồng ý cho chị M được nuôi 02 con chung, hiện anh T đang trong thời gian chấp hành án nên không có điều kiện nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con chung. Vậy để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho con chung chưa thành niên, cần căn cứ Điều 15 và Điều 58/LHNGĐ giao cả 02 con chung cho chị M là mẹ đẻ trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục. Về phần cấp dưỡng nuôi con chung, HĐXX không đề cập xem xét trong vụ án này. Đồng thời tuyên quyền yêu cầu thay đổi nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi chung theo quy định của pháp luật.

[4] *Về tài sản chung, nợ chung*: Hai bên đương sự đều thống nhất không có tài sản gì và không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không cần đề cập xem xét.

[5] *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14; Nguyên đơn chị Sùng Thị M được miễn án phí Dân sự sơ thẩm, có đơn xin miễn án phí Dân sự sơ thẩm do thuộc hộ nghèo theo quy định của Chính phủ.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 7 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 228, 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 14, Điều 15 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14;

### **Tuyên xử:**

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Sùng Thị M và anh Giàng A T.

[2] *Về nuôi con chung*: Giao cả 02 con chung là Giàng A P sinh ngày 08/9/2012 và Giàng A C sinh ngày 19/8/2014 cho chị Sùng Thị M trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến trưởng thành. Về phân cấp dưỡng nuôi con chung, không giải quyết trong vụ án này.

Các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi chung theo quy định của pháp luật.

[3] *Tài sản chung và nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Nguyên đơn Sùng Thị M được miễn án phí Dân sự sơ thẩm do thuộc hộ nghèo theo quy định của Chính phủ.

[5] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ bản án.

### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ;
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và THA Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Nậm Pồ;
- UBND xã Na Cô Sa;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

**Vàng Thị Dưa**